

Số: **M65** /QĐ-BTC.HT

Hải Dương, ngày **06** tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật
tỉnh Hải Dương lần thứ XIII (2022 - 2023)**

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT
TỈNH HẢI DƯƠNG LẦN THỨ XIII (2022 - 2023)**

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng chính phủ về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật ở phạm vi toàn quốc và cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Hải Dương lần thứ XIII (2022 - 2023);

Theo đề nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật - Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Hải Dương lần thứ XIII (2022 - 2023) tại Tờ trình số 94/TTr-BTC.HT ngày 26 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Hải Dương lần thứ XIII (2022 - 2023).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Các thành viên Ban Tổ chức Hội thi; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /*Hea*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các Doanh nghiệp, trường PTTH, CĐ, ĐH trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, NC-KSTTHC.Th (50b). *D*



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Minh Hùng



THẺ LỆ

HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH LẦN THỨ XIII (2022 - 2023)

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1165** /QĐ-BTC.HT ngày **06** tháng 5 năm 2022 của Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Hải Dương lần thứ XIII)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Hội thi Sáng tạo kỹ thuật (*sau đây viết tắt là Hội thi*) tỉnh Hải Dương lần thứ XIII (2022 - 2023) được tổ chức nhằm:

- Thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của các tầng lớp nhân dân trong sản xuất, lao động và học tập; tuyên truyền, phổ biến ứng dụng rộng rãi những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất, sáng chế, giải pháp hữu ích, các công trình sáng tạo có hiệu quả vào thực tiễn sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh.

- Tôn vinh kịp thời các tổ chức, cá nhân có những sáng tạo trên các lĩnh vực được triển khai, áp dụng có hiệu quả góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh và quốc phòng.

- Tham gia Hội thi toàn quốc lần thứ XVII (2022 - 2023).

Điều 2. Cơ quan tổ chức Hội thi

1. Cơ quan tổ chức: Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương (*Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh*).

2. Cơ quan thường trực: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

3. Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Liên đoàn Lao động; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Lĩnh vực thi

Tất cả sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất của các giải pháp sáng tạo thuộc 01 trong 06 lĩnh vực sau đây:

1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.
2. Cơ khí tự động hoá, xây dựng, giao thông vận tải.
3. Nông, lâm, ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường.
4. Y, dược.
5. Giáo dục, đào tạo.
6. Vật liệu, hoá chất, năng lượng và các lĩnh vực khác.

Điều 4. Đối tượng dự thi

1. Các cá nhân, tổ chức Việt Nam ở trong và ngoài tỉnh; cá nhân, tổ chức người nước ngoài đang làm việc và sinh sống tại Việt Nam không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp có các giải pháp kỹ thuật là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật được áp dụng trên địa bàn tỉnh Hải Dương từ năm 2017 trở lại đây, đảm bảo hồ sơ theo quy định, đều có quyền tham dự Hội thi.

2. Các tổ chức đã đầu tư kinh phí để tạo ra giải pháp kỹ thuật đều có quyền đứng tên dự thi. Trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật được tổ chức cho phép đứng tên dự thi đăng ký là tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp dự thi đó.

3. Ngoài ra, giải pháp kỹ thuật được tạo ra là kết quả của quá trình phối hợp nghiên cứu, chuyển giao công nghệ áp dụng tại Việt Nam, trong đó có Hải Dương phải được sự đồng ý bằng văn bản của cá nhân hoặc tổ chức đứng chủ trì nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và cam kết giải pháp đó chưa đăng ký dự thi ở các Hội thi khác trong toàn quốc.

Điều 5. Điều kiện tham dự Hội thi

Giải pháp tham dự Hội thi phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Phục vụ trực tiếp sự phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh Hải Dương.

2. Giải pháp chưa được khen thưởng tại Giải thưởng Khoa học và Công nghệ Côn Sơn Hải Dương; Hội thi sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh.

3. Giải pháp không xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không gây thiệt hại đến tài nguyên, môi trường, sức khỏe con người; không trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

4. Giải pháp không có tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ, không có khiếu nại về nội dung và kết quả của công trình tại thời điểm xét thưởng.

5. Giải pháp là kết quả của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng hoặc nhận hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước phải được đăng ký, lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

Điều 6. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi

1. Tính mới, tính sáng tạo

a) Tính mới

- Giải pháp dự thi không trùng với giải pháp đã được công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào tại Việt Nam và đã được áp dụng tại Hải Dương trước ngày nộp hồ sơ.

- Giải pháp dự thi đã được công bố nhưng lần đầu tiên được áp dụng tại Việt Nam theo phương pháp, công nghệ, thiết bị mới để giảm chi phí nhập khẩu hoặc sử dụng các nguyên vật liệu thay thế phù hợp, có sẵn trên địa bàn Hải Dương và đã được áp dụng tại Hải Dương trước ngày nộp hồ sơ.

- Giải pháp dự thi đã được công bố trong nước nhưng lần đầu tiên được áp dụng tại Hải Dương theo phương pháp, công nghệ, thiết bị mới nhằm giảm chi phí hoặc sử dụng nguyên vật liệu thay thế phù hợp, có sẵn nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của Hải Dương.

b) Tính sáng tạo

Giải pháp giải quyết được các yêu cầu, mục tiêu đề ra trong nghiên cứu, thực tiễn tại đơn vị, địa phương. Giải pháp không nảy sinh một cách hiển nhiên đối với chuyên gia trong lĩnh vực đó mà phải là kết quả của hoạt động nghiên cứu, sáng tạo.

2. Hiệu quả kỹ thuật, kinh tế - xã hội

a) *Hiệu quả kỹ thuật*: Được thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới tiến bộ hơn so với chỉ tiêu kỹ thuật đã biết trước đó.

b) *Hiệu quả kinh tế*: Là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào thực tế. Đã áp dụng vào sản xuất kinh doanh, có tài liệu minh chứng, bảng tính toán kinh tế so với giải pháp áp dụng trước đó.

c) *Hiệu quả xã hội*: Được thể hiện dưới dạng tạo công ăn việc làm, cải thiện điều kiện sống, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, nâng cao an toàn lao động, bảo vệ môi trường.

3. Khả năng áp dụng

Giải pháp đã được áp dụng hoặc đã được sản xuất thử và chứng minh được khả năng áp dụng có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 7. Hồ sơ dự thi (trình bày trên khổ giấy A4 - mẫu phụ lục 01, 02)

Hồ sơ dự thi gồm 03 bộ, mỗi bộ bao gồm: Phiếu đăng ký dự thi, bản mô tả tóm tắt giải pháp và toàn văn giải pháp dự thi thuộc các lĩnh vực nêu tại Điều 3 của Thể lệ này.

1. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm:

- Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu):

+ Họ và tên người dự thi hoặc tên tổ chức dự thi;

+ Địa chỉ nơi làm việc hoặc nơi cư trú, điện thoại liên hệ;

+ Nghề nghiệp của tác giả hoặc nhóm tác giả (*ghi riêng từng cá nhân*);

+ Tên giải pháp dự thi;

+ Lĩnh vực dự thi;

+ Thời điểm tạo ra giải pháp (*ghi ngày, tháng, năm*);

+ Văn bản thỏa thuận của nhóm tác giả về phần trăm đóng góp và chỉ những người có đóng góp từ 20% trở lên mới được công nhận là đồng tác giả. Nhóm tác giả ủy quyền cho 01 (*một*) người đứng ra làm đại diện dự thi.

+ Cam đoan của người dự thi về những điều ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật và có xác nhận của tổ chức cho phép dự thi nếu tác giả dự thi với tư cách cá nhân hoặc tổ chức nêu tại *Điều 4*, hoặc xác nhận của địa phương nơi tác giả cư trú.

- Nhận xét, đánh giá của Hội đồng khoa học hoặc các cơ quan có thẩm quyền (*nếu có*).

- Các tài liệu, hình ảnh khác (*nếu có*)

2. Bản mô tả tóm tắt giải pháp dự thi:

- Tên giải pháp dự thi (*ghi như tên đăng ký trong phiếu đăng ký dự thi*);

- Mô tả giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*), mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của các giải pháp đó;

- Mô tả giải pháp dự thi, thuyết minh tính mới, tính sáng tạo của giải pháp dự thi. Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới;

- Hiệu quả kỹ thuật: Được thể hiện bằng những chi tiết, giải pháp kỹ thuật mới, cải tiến kỹ thuật tiên bộ của giải pháp dự thi khi ứng dụng giải pháp vào thực tế so với các giải pháp kỹ thuật đang sử dụng, kỹ thuật khác.

- Hiệu quả kinh tế: Của giải pháp dự thi được đánh giá bằng cách so sánh với những giải pháp tương tự đã biết. Cần nêu rõ những chỉ tiêu kinh tế mà giải pháp dự thi mang lại cao hơn giải pháp đã biết hoặc nêu rõ những khiếm khuyết đã được khắc phục của những giải pháp đã biết.

- Hiệu quả xã hội: Như cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, trật tự, an ninh xã hội, ...

- Khả năng áp dụng: Đã được áp dụng tại đâu, được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng.

- Bản mô tả giải pháp có thể kèm theo bản vẽ, sơ đồ, hình ảnh, các tính toán minh họa.

3. Toàn văn giải pháp dự thi:

Cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp. Phân tích chi tiết hiệu quả kỹ thuật, hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội khi áp dụng giải pháp dự thi. Tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm, sơ đồ công nghệ, ảnh chụp từ các góc độ khác nhau và các tài liệu có liên quan khác (nếu thấy cần thiết). Các tài liệu cần được trình bày rõ ràng, không tẩy xóa.

Điều 8. Nộp, nhận hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ dự thi có thể gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Cơ quan thường trực Ban Tổ chức Hội thi theo địa chỉ:

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH HẢI DƯƠNG
(Số 15A, Đường Hồng Quang, Thành phố Hải Dương)

* Mọi chi tiết liên hệ điện thoại: 02203.603.332/0913.596.634 (Ô. Lâm) hoặc 02203.837.515/0981.999.283 (Bà Liễu).

* Website: lienhiephoihaiduong.vn.

* E.mail: lhhdaiduong@gmail.com.

2. Thời hạn nhận hồ sơ dự thi được bắt đầu từ khi công bố Thẻ lệ Hội thi đến hết **ngày 31 tháng 7 năm 2023** (theo dấu bưu điện);

3. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh kiểm tra, phân loại hồ sơ dự thi; tổ chức chấm các giải pháp tham dự và lựa chọn nộp hồ sơ tham dự Hội thi toàn quốc trước **ngày 31 tháng 8 năm 2023**.

4. Hồ sơ được tiếp nhận và lưu trữ như tài liệu mật cho tới ngày công bố kết quả Hội thi.

5. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình được trả lại sau khi trao giải Hội thi nếu người dự thi yêu cầu.

Điều 9. Đánh giá giải pháp dự thi

- Đánh giá giải pháp dự thi theo 2 bước từ sơ khảo lên chung khảo.
- Các Hội đồng giám khảo chuyên ngành (*làm nhiệm vụ sơ khảo*) do Ban Tổ chức Hội thi quyết định. Ban Tổ chức Hội thi làm nhiệm vụ của Hội đồng chung khảo.
- Việc đánh giá được thực hiện bằng cách chấm điểm độc lập theo các tiêu chuẩn, tiêu chí ở Điều 6 do Ban Tổ chức quy định.
- Việc đánh giá theo thang điểm 100. Điểm của mỗi giải pháp là điểm trung bình cộng của Hội đồng giám khảo chấm giải pháp đó (*cả sơ khảo và chung khảo*).
- Giải pháp đạt từ 60 điểm trở lên được xét vào vòng chung khảo;
- Điểm tối thiểu để được xét trao giải là 60 điểm;
- Điểm tối thiểu để được xét trao giải Nhất là 90 điểm;
- Xét thưởng theo thứ tự số điểm từ cao xuống thấp theo cơ cấu giải tại Điều 9.
- Trường hợp có nhiều giải pháp có cùng số điểm đoạt giải sẽ xét lựa chọn ưu tiên lần lượt theo các tiêu chí: hiệu quả kỹ thuật, hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội, khả năng ứng dụng.

Điều 10. Giải thưởng

Giải thưởng Hội thi lần thứ XIII có cơ cấu tối đa:

- 01 Giải nhất trị giá 30 triệu đồng;
- 06 Giải nhì, mỗi giải trị giá 20 triệu đồng;
- 12 Giải ba, mỗi giải trị giá 15 triệu đồng;
- 18 Giải khuyến khích, mỗi giải trị giá 05 triệu đồng.

Các tác giả, đồng tác giả đoạt giải, ngoài việc được nhận giải thưởng bằng tiền, Ban Tổ chức Hội thi đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng giấy chứng nhận cho các tác giả, đồng tác giả có mức đóng góp từ 20% trở lên cho giải pháp được tạo ra.

Ngoài ra, các tác giả, đồng tác giả có giải pháp đoạt giải Ba trở lên được xét, đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tặng bằng khen (*đối với tác giả, đồng tác giả là đoàn viên công đoàn*), Tỉnh đoàn Hải Dương tặng giấy khen (*đối với tác giả, đồng tác giả là thanh, thiếu niên*).

Ban Tổ chức cũng đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức Hội thi.

Điều 11. Ban Thư ký, Hội đồng Sơ khảo, Hội đồng Chung khảo

1. Ban Thư ký Hội thi do Ban Tổ chức Hội thi thành lập để giúp Ban Tổ chức Hội thi triển khai một số hoạt động của Hội thi.

2. Hội đồng sơ khảo gồm các chuyên gia, nhà khoa học thuộc lĩnh vực dự thi, do Ban Tổ chức Hội thi thành lập theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Ban tổ chức Hội thi để giúp Ban Tổ chức Hội thi trong việc xem xét, đánh giá giải pháp dự thi (*nội dung làm việc và kết quả chấm điểm phải được giữ bí mật cho tới khi Ban Tổ chức Hội thi có quyết định cuối cùng*).

3. Hội đồng chung khảo là Ban Tổ chức Hội thi. Hội đồng Chung khảo sẽ dựa trên đánh giá của các Hội đồng Sơ khảo để chấm điểm, xét và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các giải pháp đoạt giải.

Điều 12. Bảo hộ sở hữu trí tuệ

Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp (*sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...*); quyền đối với giống cây trồng (*giống cây trồng mới được chọn tạo hoặc phát hiện và phát triển hoặc được hưởng quyền sở hữu*).

Khi phát hiện thấy giải pháp cần được bảo hộ sở hữu trí tuệ (*sở hữu công nghiệp, quyền đối với cây trồng...*), Ban Tổ chức Hội thi sẽ thông báo cho người dự thi lập hồ sơ yêu cầu được bảo hộ. Giải pháp dự thi muốn được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phải tiến hành đăng ký tại Cục Sở hữu Trí tuệ theo qui định.

Điều 13. Công bố kết quả và giải quyết khiếu nại tố cáo

Kết quả chung khảo được Ban tổ chức Hội thi công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời niêm yết tại Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trong vòng 10 ngày. Các tập thể, cá nhân có đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có) nộp về Cơ quan Thường trực Ban tổ chức Hội thi để tổng hợp, giải quyết theo quy định. Ban Tổ chức Hội thi không xem xét đơn nặc danh gửi tới Cơ quan Thường trực Ban tổ chức Hội thi. Các tranh chấp về giải pháp dự thi được giải quyết theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Sau 10 ngày công bố, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, Ban Tổ chức Hội thi đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận các giải pháp đoạt giải.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

- Ban Tổ chức Hội thi chủ trì, chỉ đạo việc phối hợp giữa các đơn vị tổ chức tuyên truyền, triển khai, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham dự Hội thi.

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, thành viên Ban Tổ chức Hội thi và các sở, ngành khác có liên quan có văn bản triển khai và chỉ đạo theo ngành dọc tham dự Hội thi. Việc chỉ đạo này cần cụ thể để Hội thi được phổ biến sâu rộng và có nhiều giải pháp tham dự Hội thi.

- Căn cứ vào tiến độ triển khai và yêu cầu công việc, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh triệu tập các cuộc họp Ban Tổ chức, Ban Thư ký Hội thi để giải quyết kịp thời công việc liên quan đến Hội thi.

- Căn cứ vào tiến độ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ XIII, Thường trực Ban Tổ chức Hội thi tỉnh lựa chọn trong số các giải pháp gửi tham dự để tham gia Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ XVII.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Bản Thể lệ này đã được Ban Tổ chức Hội thi thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa hợp lý, Ban Thư ký tổng hợp trình Ban Tổ chức xem xét, sửa đổi cho phù hợp với thực tế./